

TÁC ĐỘNG CỦA TPP ĐỐI VỚI NGÀNH BẢO HIỂM VIỆT NAM

*TS. Nguyễn Bình Minh
Giảng viên, Phó trưởng khoa – Khoa Đào tạo Quốc tế
Trường Đại học Ngoại Thương – Hà Nội*

1. Rủi ro về mất thị phần xuất phát từ việc thực thi các cam kết trong TPP về dịch vụ tài chính

Các cam kết về dịch vụ tài chính được đưa vào trong chương 11 của TPP. Thực thi các cam kết này, các DN Việt Nam sẽ phải đối mặt với một số rủi ro sau đây:

1.1. Rủi ro liên quan đến các cam kết về mở cửa thị trường

Các quy định của Chương 11 hạn chế các thành viên TPP dựng lên các rào cản đối với việc tiếp cận thị trường bảo hiểm, ví dụ như giới hạn số lượng công ty bảo hiểm của một nước thành viên hoạt động trên lãnh thổ của một bên; hay giới hạn về tổng giá trị của các giao dịch bảo hiểm; tổng số các hoạt động dịch vụ bảo hiểm hoặc tổng số sản lượng đầu ra dịch vụ bảo hiểm thể hiện bằng đơn vị số lượng xác định có hình thức hạn ngạch hoặc yêu cầu áp dụng công cụ kiểm tra nhu cầu kinh tế; tổng số thể nhân có thể được thuê làm việc trong một lĩnh vực dịch vụ bảo hiểm nhất định (điều 11.5(a)).

Đồng thời, theo quy định của điều 11.5(b), khi thực thi các cam kết của TPP, Việt Nam cũng không được hạn chế hoặc yêu cầu các loại hình pháp nhân hoặc liên doanh cụ thể thông qua đó một tổ chức tài chính có thể cung cấp một dịch vụ.

Như vậy, quy định tại điều 11.5 không chỉ cho phép các công ty bảo hiểm nước ngoài đến từ các nước thành viên TPP có quyền có hiện diện thương mại tại Việt Nam, mà còn đưa ra các quy định để đảm bảo quyền tự do cung cấp dịch vụ bảo hiểm của các công ty đó ở Việt Nam. Một khi các quy định này được tuân thủ, các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài sẽ có nhiều thuận lợi để có hiện diện thương mại tại Việt Nam, từ đó,

làm cho việc cạnh tranh trên thị trường này, nhất là đối với bảo hiểm phi nhân thọ, sẽ tăng lên.

1.2. Rủi ro liên quan đến việc khách hàng mua bảo hiểm của các nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, không cần hiện diện thương mại tại Việt Nam.

Điều 11.6 của TPP quy định:

- Cho phép các nhà cung cấp dịch vụ tài chính qua biên giới của bên khác cung cấp các dịch vụ tài chính qua biên giới.

- Các nước thành viên TPP cam kết cho phép những người trên lãnh thổ của mình và công dân của nước mình đi bất cứ nơi đâu có thể sử dụng các dịch vụ tài chính được cung cấp qua biên giới của bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ tài chính của bất kỳ bên nào.

Với hai quy định này, khi thực thi, chắc chắn Việt Nam sẽ phải sửa đổi quy định tại Điều 6 khoản 1 của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2000, sửa đổi năm 2010¹, cũng như các quy định tương ứng trong Nghị định 123/2011/NĐ-CP. Đồng thời, với cam kết này, công dân Việt Nam sinh sống tại Việt Nam và khi đi bất cứ nơi nào đều có thể sử dụng các dịch vụ bảo hiểm do các nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới của các nước thành viên TPP khác. Cụ thể hơn, một số việc sử dụng dịch vụ bảo hiểm cung ứng qua biên giới có thể diễn ra như:

- Các doanh nghiệp tại Việt Nam sẽ sử dụng các dịch vụ bảo hiểm của các công ty nước ngoài được cung cấp qua biên giới.² Điều này có thể sẽ được áp dụng triệt để đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đến từ các quốc gia thành viên TPP: họ có thể sẽ ưu tiên mua bảo hiểm từ các nhà cung cấp bảo hiểm tại nước họ cho nhà xưởng hay liên quan đến các hoạt động kinh doanh của họ.

¹ Điều 6 khoản 1 Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2000, sửa đổi năm 2010 quy định như sau: “1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu bảo hiểm chỉ được tham gia bảo hiểm tại doanh nghiệp bảo hiểm hoạt động tại Việt Nam; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, người nước ngoài làm việc tại Việt Nam có nhu cầu bảo hiểm được lựa chọn tham gia bảo hiểm tại doanh nghiệp bảo hiểm hoạt động tại Việt Nam hoặc sử dụng dịch vụ bảo hiểm qua biên giới.”

² Australia’s Department of Foreign Affairs and Trade, “Trans-Pacific Partnership agreement- Outcomes: financial services” at <http://dfat.gov.au/trade/agreements/tpp/outcomes-documents/Pages/outcomes-financial-services.aspx>

- Người dân Việt Nam sử dụng các dịch vụ bảo hiểm của nước ngoài: hiện tại mỗi năm có khoảng 4,5 triệu lượt người Việt Nam xuất cảnh, trong số đó một phần là để đi du lịch. Do đó, những người này có thể sử dụng các dịch vụ bảo hiểm du lịch được cung cấp qua biên giới...

Tuy nhiên, phụ lục 11-A của Chương 11 cũng thể hiện rõ, Việt Nam cam kết cho phép sử dụng các dịch vụ bảo hiểm qua biên giới đối với:

“(a) bảo hiểm rủi ro liên quan đến: (i) vận tải biển quốc tế và vận tải hàng không thương mại quốc tế, trong đó bảo hiểm cho bất kỳ hoặc toàn bộ các đối tượng sau đây: hàng hóa được vận tải, phương tiện vận chuyển hàng hóa, và mọi liên đới trách nhiệm phát sinh từ đó; và (ii) hàng hóa đang vận chuyển quá cảnh quốc tế;

(b) tái bảo hiểm và nhượng tái bảo hiểm; và

(c) dịch vụ môi giới và dịch vụ hỗ trợ cho bảo hiểm được nhắc đến trong khoản (d) của định nghĩa về dịch vụ tài chính tại Điều 11.1”

Có thể thấy, cam kết này chủ yếu liên quan đến dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ, ở đó, thị phần của các DN bảo hiểm nước ngoài là thấp hơn so với các doanh nghiệp của Việt Nam. Vì vậy, việc doanh nghiệp Việt Nam mất thị phần vào tay các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài cung cấp các dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ là có thể xảy ra.

Tuy nhiên, điều 11.6 cũng có hai công cụ mà các nước tham gia TPP có thể sử dụng để hạn chế việc cung cấp các dịch vụ bảo hiểm qua biên giới:

- Các nghĩa vụ được nêu tại điều 11.6 không bao gồm việc cho phép các nhà cung ứng dịch vụ kinh doanh hoặc chào hàng trên lãnh thổ nước mình (điều 11.6.2). Điều này có nghĩa là, việc Việt Nam không cho phép các nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới kinh doanh hoặc chào hàng trên lãnh thổ Việt Nam là không vi phạm cam kết trong TPP. Do đó, nếu Việt Nam không cho phép các nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm nước ngoài chào hàng tại Việt Nam, thì việc người dân Việt Nam biết đến các dịch vụ bảo hiểm của công ty nước ngoài đó sẽ gặp nhiều khó khăn, từ đó, có thể sẽ hạn chế việc sử dụng các dịch vụ này.

- Theo quy định tại điều 11.6.3, một nước thành viên TPP có thể yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ qua biên giới đăng ký hoặc cấp phép. Do đó, Việt Nam có thể sử dụng công cụ đăng ký hoặc cấp phép này để hạn chế việc cung cấp dịch vụ qua biên giới của các nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới của nước ngoài (như quy định tại điều 4, Nghị định 123/2011/NĐ-CP).

1.3. Rủi ro về việc cung ứng các dịch vụ bảo hiểm mới

Điều 11.7 của TPP cho phép các công ty bảo hiểm nước ngoài được cung cấp các dịch vụ bảo hiểm mới với điều kiện là Việt Nam cũng cho phép các công ty bảo hiểm của mình cung cấp.

Về nguyên tắc, theo quy định của điều 4 khoản 3 Nghị định số 45/2007/NĐ-CP,³ các DN bảo hiểm chỉ được kinh doanh những dịch vụ bảo hiểm đã ghi trong giấy phép thành lập và hoạt động. Điều này làm cho khả năng cung cấp dịch vụ bảo hiểm mới của công ty bảo hiểm nước ngoài chỉ có thể xảy ra, nếu DN bảo hiểm VN cũng đăng ký dịch vụ bảo hiểm mới đó. Điều này có thể dẫn đến việc một doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài muốn cung cấp một dịch vụ bảo hiểm mới qua biên giới tại Việt Nam, sẽ thông qua một đại lý bảo hiểm hoặc chi nhánh bảo hiểm của mình tại Việt Nam để đăng ký với Bộ Tài chính, từ đó sẽ chính thức được cung cấp dịch vụ bảo hiểm mới đó.

2. Rủi ro từ việc thực thi các quy định liên quan đến doanh nghiệp nhà nước

Nhiều công ty bảo hiểm của Việt Nam đều là những doanh nghiệp mà ở đó Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ, như Bảo Việt, Bảo Minh, PJICO..., đều được coi là doanh nghiệp nhà nước theo định nghĩa của chương 17 TPP.

Tuy nhiên, theo quy định của điều 17.13.5 và đoạn 1 của phụ lục 17-A, thì bất kỳ doanh nghiệp nhà nước nào có ít nhất một trong 3 năm liên tiếp có doanh thu thấp hơn 200 triệu Quyền rút vốn đặc biệt, tương đương khoảng 4500 tỷ đồng, thì sẽ không phải

³ “Các doanh nghiệp bảo hiểm chỉ được kinh doanh các loại sản phẩm bảo hiểm thuộc các nghiệp vụ bảo hiểm quy định trong Giấy phép thành lập và hoạt động và phải đáp ứng đủ các điều kiện về năng lực tài chính, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ nghiệp vụ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.”

áp dụng các quy định của chương này. Do đó, tất cả các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nhà nước của VN đều không thuộc phạm vi điều chỉnh của chương này.

3. Rủi ro đối với các DN bảo hiểm của Việt Nam từ dự báo của các nước thành viên khác.

3.1. Dự báo của BMO Nesbitt Burns

Trong bản tin *Feature* ngày 9/10/2015 của hãng BMO Nesbitt Burns⁴ đánh giá về một số tác động của TPP đối với Canada, hãng đã đưa ra nhận định lạc quan dành cho các doanh nghiệp bảo hiểm nói riêng và tài chính nói chung của Canada như sau:

*“The TPP should be particularly beneficial for the Canadian financial services industry, as it will improve access to high-growth markets such as Malaysia, Vietnam, and Singapore. Importantly, the agreement also includes provisions to temper the dominance of state-owned-enterprises in banking and insurance, lessen limitations on ownership and expansion by foreign financial institutions, and encourage communication and coordination among financial regulators.”*⁵.

Có thể thấy, theo nhận định này, các doanh nghiệp bảo hiểm của Canada sẽ tìm cách mở rộng thị trường sang một số quốc gia, trong đó có Việt Nam; hoặc các doanh nghiệp bảo hiểm Canada đang hiện diện tại Việt Nam cũng sẽ tìm cách mở rộng thị trường (Manulife). Nếu điều này trở thành hiện thực, các doanh nghiệp bảo hiểm của Việt Nam cũng sẽ gặp phải sự cạnh tranh đến từ những công ty bảo hiểm mạnh của Canada.

3.2. Nhận định của Bộ Thương mại Mỹ

Trong Nghiên cứu về các Cơ hội của TPP dành cho lĩnh vực dịch vụ của Mỹ, Bộ Thương mại Mỹ cũng đã chỉ ra, Việt Nam là thị trường mới đối với các công ty bảo hiểm của Việt Nam. Nghiên cứu cũng viết rõ như sau:

⁴ <http://www.bmonesbittburns.com/economics/focus/20151009/feature.pdf> (truy cập ngày 30/3/2016).

⁵ *Ibid.*, p. 3

“Vietnam’s state-owned insurance companies make up more than 75% of the non-life insurance market and the Ministry of Finance plays an active role as the parent of these companies. The state owned enterprises commitments in TPP, which Vietnam has been a productive partner in shaping, will help level the playing field for U.S. insurance companies.”⁶

Dù các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực bảo hiểm sẽ không thuộc phạm vi điều chỉnh của chương 17 TPP, tuy nhiên, vẫn có thể chịu sự tác động của các quy định nằm trong chương 11 về dịch vụ tài chính. Hơn nữa, nhận định của Mỹ cũng chỉ ra là thị trường bảo hiểm của Việt Nam là một thị trường mới đối với các doanh nghiệp Hoa Kỳ. Do đó, nếu các công ty của Hoa Kỳ quyết định đầu tư tại Việt Nam, các doanh nghiệp của VN cũng sẽ gặp phải sự cạnh tranh của những doanh nghiệp này.

Điều này hoàn toàn có thể xảy ra khi nhiều báo cáo đánh giá thị trường bảo hiểm của Việt Nam đều nêu rất rõ đây là một thị trường tiềm năng và hứa hẹn đối với các nhà đầu tư nước ngoài⁷.

Ngoài ra, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ của Việt Nam còn có nhiều bất cập⁸, dẫn đến khi phải cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài, sẽ có nguy cơ “thua ngay trên sân nhà”. TPP đặt ra những thách thức cho các doanh nghiệp Bảo hiểm Việt Nam trước làn sóng cạnh tranh từ các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài. Tuy nhiên, với một số lợi thế nhất định so với doanh nghiệp ngoại, ví dụ như việc giải quyết các vụ bồi thường bảo hiểm : có mặt nhanh chóng hơn tại hiện trường nơi xảy ra sự kiện bảo

⁶ Department of Commerce – International Trade Administration, “Opportunities for the U.S. Service Sector”, October 2015, xem tại: <http://trade.gov/fta/tpp/industries/pdfs/service.pdf> (truy cập ngày 30/3/2016).

⁷ Xem: Hogan Lovells, “Jurisdiction update: Vietnam’s insurance market: July 2015”, tại: http://www.hoganlovells.com/files/upload/Client%20note%20-%20Jurisdiction_update_Vietnam_insurance_market_.pdf (truy cập ngày 31/3/2016); Mayer Brown JSM, “Vietnam’s Insurance Market: An Overview – January 2014”, tại: <https://www.mayerbrown.com/files/Publication/6d202e21-8507-4513-b40f-26ebfd22b5ab/Presentation/PublicationAttachment/0a09ff10-9ced-4a52-88e8-2c6039a2b5f3/140129-VTN-Insurance.pdf> (truy cập ngày 31/3/2016).

⁸ Ngô Trung Dũng, “Hội nhập, ngành bảo hiểm chịu thách thức ở sân nhà”, xem tại: <http://mic.vn/NewDetail.aspx?id=1779> (truy cập ngày 31/3/2016).

hiểm, dễ dàng liên hệ với các cơ quan chức năng tại Việt Nam, thuận tiện hơn trong việc xác định nguyên nhân/giám định tổn thất bảo hiểm⁹... doanh nghiệp Việt Nam vẫn có thể nắm bắt tốt những cơ hội mà TPP mang lại.

4. Cơ hội từ TPP đối với doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam

Đối với lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, khi gia nhập TPP, Việt Nam và các nước thành viên sẽ phải tuân thủ theo những quy tắc chung thống nhất về một số vấn đề như chất lượng thực phẩm, an toàn lao động, sở hữu trí tuệ¹⁰... Những quy định này sẽ giúp cải thiện và nâng cao mức sống của người lao động, kéo theo nhu cầu bảo hiểm sức khỏe của người dân trong nước cũng như người nước ngoài làm việc tại Việt Nam sẽ tăng lên. Không những thế, với dự báo tốc độ già hóa dân số khá nhanh trong thời gian tới, nhu cầu bảo hiểm hưu trí cũng vì thế mà được kích hoạt.

Bên cạnh đó, khi nền kinh tế phát triển, các loại hàng hóa và dịch vụ phát triển đa dạng, thu nhập của người dân tăng lên, số lượng người có thu nhập trung bình tăng cao, nhu cầu bảo hiểm tăng lên tương ứng. Các hãng bảo hiểm lớn có cơ hội thâm nhập vào các thị trường tiềm năng như thị trường Việt Nam.¹¹

Đối với lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ, nhu cầu bảo hiểm tài sản của các doanh nghiệp như bảo hiểm phương tiện vận chuyển, xe cơ giới; bảo hiểm hàng hóa trong các ngành kinh tế tăng trưởng mạnh như nông nghiệp, dệt may, giao thông vận tải, du lịch... sẽ tăng mạnh. Bên cạnh đó, loại hình bảo hiểm trách nhiệm như bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm, bảo hiểm trách nhiệm công cộng... mặc dù là một trong những nghiệp vụ chiếm tỷ lệ nhỏ nhất trong tổng doanh thu của thị

⁹ Phùng Đắc Lộc, *Bảo hiểm Việt sẵn sàng hội nhập cũng đất nước* (2015). Báo Đầu tư Chứng Khoán số ngày 18/12/2015. Công bố trên website: <http://tinnhanhchungkhoan.vn/bao-hiem/bao-hiem-viet-san-sang-hoi-nhap-cung-dat-nuoc-139017.html>, truy cập ngày 31/03/2016

¹⁰ *Hiệp định đối tác thương mại xuyên Thái Bình Dương (TPP)*, chương 7, 18, 19. Bản dịch Tiếng Việt công bố tại website: <http://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/hiiep-dinh-TPP/11607/toan-van-noi-dung-hiep-dinh-tp>, truy cập ngày 31/3/2016.

¹¹ L Pusey, "Trans-Pacific Partnership opens underseved market" at <http://www.businessinsurance.com/article/20151011/ISSUE0401/310119997/business-insurance-perspectives-trans-pacific-partnership-opens>

trường bảo hiểm phi nhân thọ (chỉ chiếm 2,23% theo thống kê năm 2014)¹², cũng có khả năng sẽ tăng trưởng theo tập quán về nhu cầu bảo hiểm của người nước ngoài và các doanh nghiệp nước ngoài hoạt động Việt Nam, đặc biệt nhu cầu bảo hiểm trách nhiệm đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Ngoài ra, theo nhận định của một chuyên gia bảo hiểm, các doanh nghiệp bảo hiểm sẽ được hưởng lợi từ TPP khi luồng vốn đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam trong các lĩnh vực như chứng khoán, bất động sản “sẽ làm gia tăng khả năng đầu tư tài chính của các doanh nghiệp bảo hiểm từ quỹ chủ hợp đồng, hứa hẹn mức lãi suất hấp dẫn giúp phát triển bảo hiểm liên kết chung, bảo hiểm liên kết đơn vị...”¹³

¹² Tuấn Đỗ, *Cơ hội nào cho bảo hiểm trách nhiệm trong năm 2016?* (2015), Báo Đầu tư Chứng khoán số ngày 24/12/2015. Công bố tại website <http://tinnhanhchungkhoan.vn/bao-hiem/co-hoi-nao-cho-bao-hiem-trach-nhiem-trong-nam-2016-139053.html>, truy cập ngày 31/3/2016.

¹³ Nghi Kiều, *Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2016: Kỳ vọng từ hội nhập* (2015). Công bố trên website: <http://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/thi-truong-bao-hiem-viet-nam-nam-2016-ky-vong-tu-hoi-nhap-74035.html>, truy cập ngày 31/03/2016.